NĂM THỨ MƯỜI. — SỐ 1689 MỖI SỐ : 0$02 NGÀY THỨ NĂM 16 NOVEMBRE 1922

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	Bắc kỳ	Trung kỳ	Nam kỳ	Cao-miên	Ai-lao	Tây	Tàu	Ngoại quốc
Một năm.	6$ 00	6$90	6$50	6$50	8$60	9$00		
Các làng về	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»		
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50		
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25		
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75		

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. B. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 180

ANNONCES
Demandez à raison de 3 lignes au demi-timbre de hauteur, sur 0 = 0$05 la ligne.
Une seule insertion. . . . . 0$50 la ligne
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$10 la ligne
Réclame dans la 3e page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 la ligne
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái nhân-phẩm của bọn lao-động

(*Tiếp theo*)

Và chăng người ta khinh hay trọng là ở tư-cách, chớ không phải ở chức-vụ và nghề-nghiệp. Có tư-cách thì dù người phu quét đường cũng đáng quí, không có tư-cách thì dù ông quan mũ cao áo dài, người giàu chồng vàng chất ngọc, cũng không khỏi để người ta khinh. Chức-nghiệp kia dù nhỏ dù to, miễn là không phải kẻ không làm mà ăn thì thôi, có cái nghề-nghiệp gì là nghề-nghiệp khả-si.

Kìa người nước Mỹ như ông Tổng-thống Harding, xuất thân là một người làm vườn, ông Kỹ-sư Taylor, xuất thân là một người thợ-bạn. Lại một nhà phú-thương nọ xuất thân là một người phu quét cửa hàng. Thế mà sau làm nên công-nghiệp, khắp cả hoàn-cầu cùng biết. Ấy đó, người dân lao-động đó, ta tưởng có người mong mà còn khó. Xem đó cũng đủ chứng rằng, người nhà-quê cũng cu ly xe không phải là cái biểu-hiệu cho cảu mắng khinh bạc kia đâu.

Kìa những kẻ lên xe xuống ngựa, ăn trắng mặc trơn, ngất nghểu tự-tôn, xun-xoe lên mặt, biết đâu chẳng là những kẻ ngồi mà phân lợi ở gia-đình, ở xã hội, phần thực-tế không bằng người nhà-quê; biết đâu chẳng sướn xác ngay lưng, phô phang sĩ-diện, cái cách sinh nhai chính đáng lại không bằng lũ phu-xe tự ăn sức mình.

Ôi! ở xã hội ta, biết bao nhiêu là kẻ lọc-lừa đại-bợm, ức hiếp dân em, làm lụng không đáng đồng chi, nói nghìn trượng không đi được một thước, hoặc là trí-thức ngu-si, chuốc cái danh huyền hão mà mất của, tranh cái lợi tí-tẹ mà hại người, đứng không lấy làm tự-sỉ, cúng ra nửa hành kính qui quốc, lập tâm tàn-nhẫn, đối với xã-hội không có tí gì là lợi ích, đối với gia-đình lại trái ngược với luân-thường. Những hạng đó còn xấu-xa bằng vạn bằng nghìn người phu xe cùng dân thôn giã kia đây, sao ta không đem những hạng ấy ra mà mắng người, đem những hạng ấy ra mà mắng người nó lại chính-đáng kia đây.

Chớ bọn cu-ly cùng người nhà quê trừ một phần ít hay có cái tính tình ngoan ngu, tâm-tư vô-vinh ra ngoài, thì cơ-nhiên là những hạng quốc dân hoàn-toàn ở xã-hội ta đây. Họ đối với chức-vụ rất tận tâm, họ ăn miếng cơm không phải là miếng cơm khả-si, họ không phải là những bọn một dân-hại nước, họ không phải là dân du-nọa, thế thì ta lấy cái gì mà khinh người ta, nói người lại ngẫm đến ta, ta chửa chắc đã bằng bọn nhà-quê cùng người phu xe đâu, mà ta dẫu có hơn ra thì hàng dân ấy cũng là hàng vô-tội.

Kìa như người Tây mắng người ta thậm tệ lắm mới dùng đến con lợn và con lừa làm biểu-hiệu. Là vì sao thế? Là vì con lợn nó không làm được việc gì, một đời nó chỉ ăn hại năm rù, chung cục đến người ta giết thịt! Con lừa nó là thân nô lệ, nô-lệ mà vẫn ngu-muội không biết mình, ngoan ngoãn không biết phận. Ấy thế mới là hạng xấu-xa đê-mạt, đáng làm cái biểu-hiệu để chửi mắng người. Chớ bọn dân lao-động ở ta, tuy phần nhiều khổ-sở quẩn cùng, nhưng tư-cách họ chưa phải đê-mạt như con lừa con lợn..

Ấy cũng vì người mình khinh hàng dân lao-động, nên mới thành ra cái ngộ-điểm hàng mấy nghìn năm nay, cái ngộ-điểm chỉ quí làm việc bằng trí-khôn, mà khinh phần làm việc bằng sức lực. Còn thời-đại ngày trước khinh vũ mà trọng văn, về thời-đại này trọng ông Kỷ ông Thông mà coi rẻ người làm thuyền làm thợ. Cái ngộ-điểm ấy đã gây cho ta cái kết quả dân nghèo nước yếu, mà ngày nay còn ươu-dộc. Kìa những cậu học sinh dở dang dang dở đã xênh xang ta đây đi học thì không còn chịu uôn mình xuống làm việc gì, đến lúc cái hy-vọng quá cao đã không với kịp rồi, thì nay vác đờ mãng đi xin làm sở nọ, mai vác đờ-mãng đi xin làm sở kia, hay quay về muốn chiếm lấy cái địa-vị văn-sĩ với quốc dân, chớ có nói đến chuyện làm ruộng làm thợ hay làm dân lao-động hàng ngày thì lấy làm tự-sỉ, vì vậy cho nên mới thành ra những người vô nghệ-nghiệp, dang dở không lấy gì làm sinh-nhai, ấy những hạng người mà chúng ta đã từng bàn nhiều lần lên báo, mà lo mà sợ thay cho họ đó cũng bởi vì cái tính khinh-dân lao-động làm nên hại.

Ôi! lời nói là văn-vẻ cho tâm-tính, là hoa-mỹ cho thân người, ta chớ nên nói cản nói bậy, hạng dân lao-động nếu ta khinh thì có hại, một là làm nhớ lời nói, hai là để cái ngộ-điểm khinh dân lao-động nó còn làm hại ta. Vậy gọi là thành-thực mấy lời. Bà con ta nên phải biết trọng bọn dân lao động, bọn dân lao-động thật còn hơn làm hạng khác.... Ta đừng nên khinh cái nhân-phẩm của dân lao-động ta.

B. M.

Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 14 Novembre 1922

Việc nước Áo

Bản dự-án luật pháp nói điều lệ của nhà phát-hành ngân-hàng của nước Áo định số tư-bản là ba mươi triệu couronnes vàng. Tòa tri-sự sẽ có một viện hội-trưởng, ba viện tri-sự. Cái độc-quyền của nhà ngân-hàng được một hạn là hai mươi năm, hết hạn lấy lại cả thảy gia một hạn khác. Các nhà cổ-phần mỗi năm được một số lãi là tám phần lĩnh bằng tiền vàng. Số lợi tức còn lại thì nhà-nước được hai phần ba hay là ba phần tư.

Việc xứ Tunisie

Quốc-trưởng xứ Tunisie lại cầm-tọ quan Toàn-quyền bản hạt về những việc cải-lương mới thi-hành ở đấy, làm cho nhân-dân Tunisie từ nay có thể cử đại-biểu một mình bày mọi việc, và đồng lao cộng tác với chánh-phủ trong việc thi-hành những điều ích lợi.

Bordeaux, ngày 15 Novembre 1922

Các vấn-đề Đông-Âu

Chánh-phủ nước Anh sắp gửi cho chánh-phủ nước Pháp một bản án-văn bày tỏ những ý-kiến của chánh-phủ nước Anh về cái vấn-đề Đông-âu.

Ismet Pacha, tổng-trưởng phái-bộ nước Thổ-nhĩ-kỳ khởi-hành ở Lausanne chiều hôm thứ ba để đi Paris. Sáng hôm thứ tư thì sẽ tới nơi. Có Ferid Bey là đại-biểu chánh-phủ Angora tại Pháp đi với ông.

Cái vấn đề bồi-thường

Trưa hôm thứ ba, chánh phủ nước Đức đã đệ trình hội-đồng Bồi thường một bức thư có những điều khoản khởi nghị phụ thêm về việc làm cho giá tiền tệ được đứng vững là số chi thu nước Đức được thăng bằng.

Buổi chiều hôm hôm thứ tư, hội-đồng sẽ hội nghị để soạn bức thư đáp lại những điều khoản khởi nghị mới của nước Đức.

Báo *Temps* có đăng những điều khoản của người Đức khởi nghị. Người Đức nói rằng ngoại quốc có đồng lao cộng tác với nước Đức, về Đông-minh có triển hoãn trả khoản cho một hạn là bốn năm về việc nộp số tiền bồi-thường, thì nước Đức mới có thể thi hành mọi phương sách làm cho tiền tệ được vững giá.

Về việc triển hoãn trả khoản không kể những số sản-vật của nước Đức phải nộp, và việc ta phục các miền bị hãy hoại, thì vẫn phải thi-hành như thường. Mà các nhà ngân-hàng ngoại-quốc có cho nhà ngân-hàng nước Đức vay ít ra là một trăm triệu, thì nhà ngân-hàng nước Đức mới trích năm trăm triệu marks-or trong số tiền dự bị để bồ-cứu cho giá tiền marks được vững giá. Nước Đức lại yêu cầu cho các miền có quân lính đồng minh đóng được tự-lập về đường kinh-tế.

Việc động đất ở Chili

Ở Chili lại có gió bão dữ-dội, và lại động đất lần nữa, nên không cứu-trợ được những dân bị tàn hại. Có nhiều tàu chiến của nước Chili đem phân-phát lương thực cho mọi nơi. Số người bị hại không có nhà cửa độ tới 35.000 người.

Việc xứ Cilicie

Theo như bản giao-ước của hai nước Thổ và Pháp, thì sau khi làm bản giao cho chánh-phủ nước Thổ, các viên đại-sứ Đại-pháp ở Cilicie đã lui về.

Việc nước Áo

Ngày hôm thứ hai tại Vienne đã làm lễ khánh-thành đoạn đường Vienne Constantinople về con đường không-trung Paris Constantinople. Có quan đại-sứ Đại-pháp đến dự lễ, và có đọc diễn-văn.

Một phi-hành-gia bị nạn

Phi-hành-gia Poirée dự cuộc thi giải không-trung vận-tải, không biết làm sao phi-cơ rơi xuống, cả phi-hành-gia và hai tay co-khí cũng bị hại.

Hung với Pháp

Ngày hôm thứ ba, các phái-viên Đại-pháp đã bắt đầu thương-nghị với các nhà quyền-binh của thành-phố Budapest về các trái-khoản trước buổi chiến-tranh.

Thị giá quốc-trái : 3 %. 59. — 4 % 1918, 62,10. — 5 %. 1915 1916. 75.15. — 5 %, 1920 86.85. — 6 % 1920 93.95.

Tin Trung-hoa

Ngày 8 Novembre 1922

Việc Nghị viện

Tham-nghị-viện quyết tuyển nghị-trưởng, nghị-trưởng huyện-nào, bắt đồ cả cái hộp đầu phiếu rồi giải-tán.

Tin Phúc-kiến

Tôn Trang-sun đã phái Trần Sách và hải-quân hạm-đội tới Phúc-kiến. Tê-nhiếp-Nguyên điện về Bắc-kinh nói, đã do đường bể tiếp-tế quân-lương khí-giới cho Phúc-kiến.

Việc Đình-chiến

Bọn thợ khai mỏ ở mấy nơi về đảo Đường-sơn Tân-hoàng bị quân cảnh ấp-bách, có lòng tức giận, đã toàn-thể đình công.

Tin Sái-nguyên-Bồi

Sái-nguyên-Bồi đã tuyên ngôn phục-chức.

Tin Trương-tác-Lâm

Trương-tác-Lâm phái Uông-Phật đi sang Thiên-tân và Trương-hải để yết-kiến Đoàn-kỳ-Thụy cùng Tôn Trung-sơn.

Hiến-pháp thẩm-nghị hội

Hiến-pháp thẩm nghị hội khai hội, nhưng người đến họp không đủ số pháp định, vậy lại phải hoãn.

Tin Lê-nguyên-Hồng

Lê-nguyên-Hồng phái Thường-đức-Thịnh làm tổng-tư-lệnh, tiết-chế các quân Quảng-tây và Hồ-bắc để đi cứu viện Phúc-kiến.

Tin Sái-thành-Huân

Sái-thành-nhân điện về Bắc-kinh nói bộ-hạ của Thường-đức-Thịnh nổi loạn ở Phù-châu, kể có mấy trăm người vào cướp phá hơn 20 nhà thương-dân.

Tin Lý-hậu-Cơ

Ngô-bội-Phu điện cho Lê nguyên-Hồng nói vừa rồi đã điện cho Tát-trấn-Bàng đưa Lý-hậu-Cơ tới Hạ-môn, chỉ huy quân-đội lên đường bộ, quay về đánh Phúc-châu.

Việc tiếp-tế quân-giới

Lãnh sự Nhật trả lời Ngoại-giao-bộ, không nhận việc tiếp-tế quân-giới cho Trương-tác-Lâm.

Ngày 9 Novembre 1922

Tin Lê-nguyên-Hồng

Lê-nguyên-Hồng hạ lệnh cho Cao-toàn-Trung do Hạ-môn tiến ; Vương-hiển-Tuấn do Panung-hàng tiến ; Thường-đức-Thịnh do Nam-phong, Kiến-xương, Tân-thành, Kiến-minh, chia đường về đánh Điền-bình.

Lê-nguyên-Hồng hạ lệnh đánh Từ-thụy-Trạnh. Dùng Lý-hậu-Cơ làm Thảo-nghịch tổng tư-lệnh, Tát-trấn-Bàng làm phó, Cao-toàn-Trung làm tổng-chỉ-huy. Nghe đâu Lê vội hạ lệnh ấy là vì điện của Ngô-bội-Phu.

Thương-thuyền của thế-giới

(*Tiếp theo*)

Nay ta thử xét số tàu của các nước xem mỗi nước được bao nhiêu. Nước Anh bao giờ cũng là nhiều tàu hơn cả các nước, tàu thuyền của nước Anh thì lượng tổng-cộng là 19.295 637 tấn, tính ra cũng bằng năm 1914. Như vậy số tàu của nước Anh cũng không tăng được mấy, mà trong số ấy là kể cả tàu nước Đức mà trong tờ hòa nghị giao về nước Anh. Vì nước Anh cũng đã quyết chí không muốn tăng tàu lên nữa. Thực thế, nước Anh bán đi nhiều tàu mà tàu cần các xưởng nước Anh chế ra, nước Pháp mua cũng nhiều, mà lắm cái mua cũng đắt. Nước Anh lại bán lại cho nước Đức những tàu Đức mà trong tờ hòa nghị giao về cho nước Anh nữa. Ấy nước Anh khéo liệu trước như thế, cho nên ngày nay nước Anh không phải lo về cái nỗi tàu thuyền nhiều quá. Chứng những thế mà thôi, nước Anh lại còn được lợi vì cái nỗi quẫn-bách của các nước nữa kia. Còn như đội thương-thuyền của các thuộc quốc nước Anh, thì trong buổi chiến-tranh tăng lên gấp đôi : Hai thuộc-quốc Australie, và Canada nghiễm-nhiên trở nên hai nước bắt thuyền to lớn vào bậc hàng nhì. Tải lượng thương-thuyền của xứ Australie cộng được 766.000 tấn, và xứ Canada thì được một triệu tấn, đó là không kể các tàu đi trong các hồ lớn vậy.

Bực nhì thì đến nước Hoa-kỳ. Số tàu thuyền của Hợp-kỳ mỗi năm tăng mỗi lên gần bằng số tàu của nước Anh. Năm nay thì số tải lượng cộng được 17 triệu, là kể cả số tàu thuyền đi trong các hồ lớn. Số tàu thuyền đi bể gần được 15 triệu, mà 12 triệu rưỡi thì là tàu hơi bằng sắt, và bằng thép. Số tàu của nước Hoa-kỳ được bấy nhiêu so với những năm trước tăng lên nhiều lắm, như trong năm 1914 số tàu sắt và thép chỉ được có 1.800 000 tấn mà thôi. Trong số tàu của thế giới tăng lên, thì nước Hoa-kỳ chiếm được hai phần ba. Vì vậy nước Anh rất lấy làm lo sợ.

Số thương-thuyền của nước Pháp đứng vào hạng ba, tải lượng tổng cộng được 3 845.792 tấn. Trước kia người Pháp thường chăng vẫn với Anh, từ năm 9-4 đến giờ, nước Pháp có 1.300.009 tấn tàu hơi, thì nước Anh cũng có ý lo sợ.

Sau đến nước Nhật, thương thuyền được 3.086.918 tấn. Nước Nhật nhiều tàu hơn nước Pháp, vì nước ấy không có chiếc tàu buồm nào. Về số tàu hơi của nước Nhật cũng tăng nhiều hơn nước Pháp. Sau nữa đến nước Ý nước được 2 865.335 tấn, nước Ha-lan được 2.632.713 tấn, nước Na-uy được 2 600 861 tấn.

Bậc thứ tám thì đến nước Đức. Thương thuyền nước Đức năm nay được 1.887.408 tấn. Trong số ấy thì có 1 785.767 tấn là tàu hơi. So với số thương-thuyền năm 1914 là 5.000.000 tấn thì số ấy kể không được bao. Song ta phải nhớ rằng thương thuyền của nước Đức đã bị tịch biên hết rồi, mà ngay tháng Juillet 1922 nước Đức chỉ còn có 400.000 tấn, đến năm 1921 mới được có 654.000 tấn, mà đến năm nay tăng lên đến 1.000.000 tấn, thì bọ cũng đã ra công gắng sức lắm. Số tàu hơi của Đức ngày nay tính ra cũng gần bằng số tàu hơi của nước Pháp trong năm 1914. Điều ấy cũng không có gì là lạ, vì hiện nay người Đức được nhiều điều lợi lắm. Này như Đồng-minh không chịu thuế các xưởng tàu nước Đức đóng tàu, tiền tệ của nước Đức thì hạ giá lạ lùng, vật liệu nước Đức lại có dư dụ, tiền công tàu thì người nước tính bằng tiền tệ nước Anh mà tiền công thợ thì lại giả bằng tiền tệ nước Đức, đó toàn là những việc lợi cho Đức trong việc chế tạo thương-thuyền cả.

(*Lược dịch báo tây*) L.

VĂN UYỂN

Nhớ bạn ở Huế

Cỏ cây tiêu-sái cảnh giời đông,
Nhớ bạn càng thêm ngán nỗi lòng.
Vơ-vẩn đêm không yên giấc điệp,
Bồi hồi ngày vắng ngóng tin hồng ;
Cung đàn trì-kỷ thương vầng vẳng,
Chén rượu đồng-lâm lại nhớ trông.
Non nước dặm ngàn trông thấm thẳm
Hai anh trong ấy nhớ tôi không ?

Cao-ngọc-Hoàn

Cảnh đêm thu

Trận gió kim phong thổi lạnh làng,
Một mình ngồi tựa lác thư-không.
Giang-hồ giục mặt người phong-nguyệt
Sương tuyết khêu lòng khách kiếm cung
Một giải sông Ngân mây kéo mịt.
Muôn lần bể bạc nước mênh mang.
Cảnh giời thu để suông tình nhỉ,
Giấc giọc năm canh mấy giấc mộng.

Hội chùa Keo

Phất phới cành phan giữ thổi vèo.
Mười ba tháng chín hội chùa Keo.
Một bên cờ đánh bày quân bạc.
Mấy chục thuyền bơi dập mái chèo.
Mặt phượng hà quanh dương tiếng trọc
Chân hồ cộn lẫn bước tao khêu.
Tấm lòng cộc bận hơi trần tục.
Nghe tiếng nam mô những chận phèo

Đám đánh vật

Đình đám gì kia thế mới đông.
Tiện đây ta thử ngó mà trông.
Xan xan nắng đã tầng mông trắng.
Ngẫm nghé thềm xây khách mã hồng.
Thua được chẳng qua tài bộ chắc,
Nói coi toàn những giọng đàm bông.
Ơ, chao ! thế cũng ra đình đám,
Hỏi khách ngồi xem có thú không ?

Đêm thu bơi thuyền chơi chùa

Đêm thu tanh sông rõ cõng việc,
Một tiểu hiền một chiếc thuyền nan.
Vầy vùng chèo quế giữa làn,
Qua dòng nước nhỏ đến lần nước to.
Bóng ngọc thỏ nhấp nhô mặt nước.
Gió kiêu phong sẽ xát chiếc cây.
Mỗ chuông vẳng vẳng gần đây.
Kìa kia như có am mây chênh chếch.
Liệu có bến ẹp thuyền chơi mát,
Vào đến chùa bái ngắt mái nhang.
Lên tam bảo xuống hành lang.
Càng ưa con mắt càng thương nỗi lòng
Nghĩ mình bước vào vòng danh lợi.
Trải bao phen nắng gió mưa dầu.
Tính có được chốn thanh u.
Cảnh tu cũng lịch người tu cũng tinh.
Lòng tiên sải bỗng thanh trần tục.
Tiếng từ bi như xác vào tai.
Nỗi riêng riêng những bồi-hồi.
Xuống thuyền đã thấy mặt giời rạng
[đông.

Minh-am. T. G. V. D.

Bảo-tồn Không-học

Dịch sách Luận-ngữ

Loại thứ IX

Nói về chính-trị

(*Tiếp theo*)

307. Khổng-tử viết : Lộc chi khứ công thất ngũ thế hĩ : chính đại ư đại-phu tứ thế hĩ ; cố phù tam Hoàn chi tử tôn vi hĩ.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Quí-thị tờ 24).

DỊCH NGHĨA Đức Khổng-tử nói : Lộc không ở nhà vua nước Lỗ đã năm đời rồi ; quyền chính về tay quan đại-phu đã bốn đời rồi ; cho nên biết ba nhà con cháu họ Hoàn (ba nhà quyền-thần nước Lỗ bấy giờ là Mạnh-tôn, Thúc-tôn và Quí-tôn đều là con cháu vua Hoàn-công nước Lỗ trước, cho nên gọi là ba họ Hoàn) hẳn đến suy vi vậy.

308. Tử chi Vũ-thành, văn huyền ca chi thanh. Phu-tử ngoạn nhĩ nhi tiếu viết : Cát kê yên dụng ngưu đao. Tử-Du đối viết : Tích giả Yên đã văn chư phu-tử viết ; Quân-tử học đạo tắc ái nhân : tiểu-nhân học đạo tắc dị xử dã. Tử viết : Nhị tam tử, Yên chi ngôn thị dã. Tiền ngôi hí chi nhĩ.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Dương-Hóa tờ 26).

DỊCH NGHĨA Đức Khổng-tử đi đến ấp Vũ-thành, nghe tiếng đàn hát ; vì ông Tử-Du làm quan tể ấp ấy, lấy lễ nhạc dạy dân, nên người trong ấp đều biết đàn hát. Ngài tủm tỉm cười rằng : Cái gà mà dùng đến dao giết

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

trâu làm gì (ví như trị ấp nhỏ thì cần gì phải dùng đến lễ nhạc). Ông Tử-Du thưa rằng : Lúc trước Yên (tên ông Tử-Du) này có nghe thầy dạy rằng : Người quân-tử có học đạo thì biết yêu người ; kẻ tiểu-nhân có học đạo thì hiểu lễ-phép mà dễ sai khiến : cho nên tùy tùng trị ấp nhỏ cũng cần lấy lễ nhạc dạy dân. Đức Khổng-tử bảo những học-trò theo hầu rằng : Hai bạ gã kia ! người Yên nói phải đấy. Ta nói trước là nói bỡn đó mà thôi.

309. Công-sơn-Phất-nhiễu dĩ Phi bạn, triệu, Tử dục vãng. Tử-Lộ bất duyệt viết : Mạt chi dã dĩ, hà tất Công-sơn thị chi chi dã. Tử viết : Phù triệu ngã giả, nhi khởi đồ tai. Như hữu dụng ngã giả, ngô kỳ vi Đông-chu hồ.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Dương-Hóa tờ 27)

DỊCH NGHĨA — Người Công-sơn-Phất-nhiễu (gia-thần họ Qui) chiếm lấy ấp Phi làm phản họ Qui, sai người mời đức Khổng-tử. Đức Khổng-tử muốn đi.Ông Tử-Lộ không bằng lòng, nói : Đạo đã chẳng làm được, chẳng đi đâu nữa thì thôi, hà tất đi theo họ Công-sơn làm gì. Đức Khổng-tử nói : Này, người ta đón mình, hẳn là có ý dùng mình, há phải chỉ đón không đâu. Như có dùng ta. thì ta đem đạo nhà Chu mà làm ở phương đông này vậy.

310. Tế-nhân qui nữ-nhạc ; Qui-Hoàn-tử thụ chi ; tam nhật bất triều. Khổng-tử hành.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Vi-tử tờ 30.)

DỊCH NGHĨA — Người nước Tề đưa bộ nữ-nhạc cho nước Lỗ. (Bấy giờ đức Khổng-tử làm quan ở nước Lỗ : người nước Tề sợ, đưa bộ nữ-nhạc cho nước Lỗ để làm mê hoặc lòng vua tôi nước Lỗ.) Người Qui-Hoàn-tử nói với vua nước Lỗ chịu lấy, vui chơi say đắm, ba ngày không thiết triều. Đức Khổng-tử bèn bỏ nước Lỗ đi.

311. Chu-công vị Lỗ-công viết: Quân-tử bất thì kỳ nhân, bất sử đại thần oán hồ bất dĩ, cố-cựu vô đại cố tắc bất khí dã, vô cầu bị ư nhất nhân.

(Xem trong bộ Tử thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Vi-tử tờ 32.)

DỊCH NGHĨA — Ông Chu-công bảo ông Lỗ-công (ông Lỗ-công tên là Bá-Cầm. là con ông Chu-công) rằng : Người quân-tử không bỏ những người thân thích, không để cho các quan đại-thần oán không được dùng, người cố-cựu không lỗi ác lớn thì không khí nào bỏ, không cầu một người phải có đủ mọi tài, ai có được cái gì sở-trường cũng dùng cả.

312. Mạnh thì sử Dương-phu vi sĩ-sư, vấn ư Tăng-tử. Tăng-tử viết : Thượng thất kỳ đạo, dân tán cửu hĩ : như đắc kỳ tình tắc ai căng nhi vật hỉ.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Tử-Trương tờ 34)

DỊCH NGHĨA — Họ Mạnh-lôn(quan đại phu nước Lỗ) đặng người Dương-Phu (học-trò ông Tăng-tử) làm quan sĩ-sư (quan xử kiện, coi bộ hình). Người Dương-Phu đến hỏi ông Tăng-tử. Ông Tăng-tử đáp rằng : Người trên ở lối đạo, đề cho dân lưu tán, không có tiêm sĩ mà phạm hình, đã lâu ngày rồi. Người làm quan sĩ-sư, như xét được tình-thực của kẻ tội-nhân, cũng nên đem lòng thương xót, chớ đừng khoe mình là minh-đoán mà lấy làm mừng.

(*Còn nữa*) D. B. T.

Dư luận Nam-kỳ

Mỗi chốn gia-đình phải vun nền đạo-đức

Bài trước tôi-nhơn đã giải quyết hai cái cảnh gia-đình suy thịnh, mà giải chưa cạn để, bài này tuy chẳng phải tiếp theo, song phải nhắc lại một hai điều cho tiết lý. Lời cổ ngữ có câu rằng : giàu đặng trung đặng hiếu, mà hành các nghiệt, tán bạo kiêu căng là thiên gì, còn nghèo hèn mà đạo-đức lễ nghi, thảo mến ngày nước cũng có vậy. Đạo làm người qui tại làm cha phải lo dạy dỗ, làm con phải gắng công học hành, hễ có đạo đức thì có lễ-nghĩ, hễ có lễ-nghĩ thì phải có trung-hiếu. Nhà có đạo-đức dầu nghèo cũng có thể, nghèo mà ở ăn sạch sẽ, nghèo mà tánh khí thanh cao, nghèo mà giữ bổn-phận vuông tròn, nghèo mà biết trí tác trí chỉ. Trí tác thì chẳng tham làm chẳng thiện thốn, chẳng ương nhờ cậy mượn của ai, trí chỉ thì giữ theo phận mà ở ăn, chẳng bêu-đổ khỏi mang nhục. Giàu mà có lễ nghĩ đạo-đức thì dễ, dễ mà có kẻ không chịu làm thay, huống chi nghèo mà có lễ-nghĩ đạo-đức là khó biết bao. tay khó mà phải làm cho đặng mới giỏi.

Người ở trong đời có hai điều thiết yếu ; là một sự sống với sự vinh, muốn cho sống thì phải lo cho có cơm ăn áo mặc, muốn cho vinh thì phải cho có lễ nghĩ đạo đức, cho nên lời tục-ngữ có câu rằng : « Con mèo con chuột có lông, ông tre có mắt, nồi đồng có quai ». Con mèo con chuột có lông dặng đỡ thân cho nó, thêm chỉ những vật vô tri vô giác là ống tre nồi đồng cũng có mắt có quai dặng lợi-dụng cho nó thay. phương-chi là con người trời phú tánh cho lương-tri lương-năng, linh xảo vận động, mà không có lễ-nghi đạo-đức, thì con người ấy có khác gì con mèo, con chuột, ống tre, nồi đồng đâu ? Trong sách chi-khinh lại có câu : Xem kia chuột hãy có da, il lại người sao không lễ, không chết cho rảnh còn sống làm chi ! Ấy vậy làm người phải trọng lễ-nghi đạo-đức, nói chúng mà rồi có nghèo khó đi nữa, cũng chưa tới nỗi sao, nghèo cũng sạch rách cũng thơm, ai lánh thường giữ bổn-phận. Nghèo thì thương ran hầm hật, nghèo thì bỏ vải che thân, cũng cơm tế ngày hai, cũng cá đêm thắng giếc. Nghèo mà biết thảo cha ngay chúa, nghèo mà thuận kính với anh em, nghèo mà chồng nói vợ nghe, nghèo mà biết tin thương cùng bạn, nghèo mà biết thương nói thương giống, nghèo mà biết lo nghĩa-vụ với quê-hương, nghèo mà biết nghĩa hợp-quần, nghèo mà chẳng làm nhơ cho xã hội, ấy là gia-đình có đạo-đức, dầu mà nghèo cũng đặng chữ thanh-bần, nghèo vậy ai khinh, nghèo vậy ai dám hiếp.

Còn nhà nào mà không có lễ-nghi đạo-đức, giàu thì bạo ngược, nghèo lắt nắt dầu, và đạo-đức như đinh đóng, lễ-nghi như dây ràng, không có đinh đóng thì phải sút sẩy tanh banh, không có dây ràng thì phải xít vãng rơi rớt Giàu không có lễ-nghi đạo-đức thì tham đa vọ đẩu, cho vay ăn một vốn mười lời, lớn thì đa lợi mà lấy ruộng lấy vườn, nhỏ thì cho chêm hoài, rồi bắt ở năm, hoặc khi làm tháng. Con cháu thì kiêu thái, giận trai bạn thì đánh trên đầu đánh xuống, ghét chòm giềng thì chửi ngoài cửa chửi vô ai tức mình nên không đặng dân không khám, ra chống trả một hai lời thì sẽ bị làng đốt linh bắt. Việc pháp nghĩa thì lòng sẻ sọc, vợ người chồng chẳng nấy vợ con kẻ bớt một giảm hai, còn chuyện hoang đàng rất bạo như phần, hoặc cờ bạc. hoặc kiện thưa, hoặc chuyện mua hoa bán nguyệt, nhà thì giàu có thiệt, mà tánh ấn ở trong xã-hội không nhìn, tay nhiều tiền của bạc vàng mà thiếu lễ-nghi đạo-đức mới vậy đó.

Nhà nào nghèo mà chẳng biết lễ-nghi đạo-đức, ỉ thôi thói ! còn mong chi là chung đụng trong trần ! gặt đâu nấy ít dạ, léo đâu kia ít đồng, không mắc ai nhiều mà ai cũng có mắc ! trưa trật mà bếp chưa nổi lửa, tối mò mà nhà chẳ g thắp đèn, con chẳng kể lịnh cha dâu gạt ngang lời mẹ. Bởi từng thiếu miếng ăn tấm mặc, trai sanh nghề gian giảo, gái kiếm thế trêu hoa làm cho tới bại gia phong, mà là biến thiên thế-tục. Có phải nghèo mà không có lễ-nghi đạo đức mà rằng rịch nó thì nó phải sinh đạo tặc oan dâm bay không ? Ấy là cảnh gia-đình suy bại, cho nên con cháu phải hư hèn, mà nam đạo nữ xướng đó, chẳng phải tự nó muốn làm, tự nơi bẩn cùng mà sinh thế

Ấy vậy những người chủ gia hoặc chỗ tộc, phải đem lễ-nghi đạo-đức mà kinh kỷ chốn gia đình. đặng mà kèm thúc con em, ép nông trễ bẻ ; Trước học văn học lễ sau học thọ học nghề, văn lễ làm cho minh vinh, nghề nghiệp để nuôi mình sống người sinh trêu thế, không nghề chi không thể nuôi mình, mà không thể nuôi mình thì khó giữ vẹn lễ-nghi đạo-đức.

(C. L. B) Nguyễn-thẻ-Ngọc

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-poste)

Nhiều ông gởi tiền trả bán quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài : trừ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Nam-quốc hiếu-tử ca

(Cả thảy 42 truyện)

(Tiếp theo)

Bài thứ bốn mươi mốt

Phạm-phú-Thứ

Phạm-phú-Thứ cần-cù đạ hiếu,
Đem sức mình trọn đạo thờ cha
Tước ăn đỗ mặc trong nhà,
Sớm tâu, trưa giải tự ta tấc lòng.
Mình vàng về mũ xiêm Triều-sĩ.
Lại thêm màu hiếu qui kinh-nuôi.
Luống chăm sớm tối trông coi.
Chẳng hề mưa, nắng dám người việc thường.
Thư biển pháp (372) dâng lên chín bệ,
Vàng ý chà lỗ nghĩa kinh-luân
Nặng lòng vì nước vì dân,
Nên tài chuyên đổi để thân thỏa tình.
Giá-viên với Tây-hành có tập (373)
Giọng hiếu thành là nếp thanh-liêm.
Mặc ai bỉnh phẩm chê khen,
Xét trong điều hiếu càng thêm tỏ lòng.

Bài thứ bốn mươi hai

Phạm-Trung

Này người ở miền trong Gia-định,
Ông Phạm-Trung hiếu-hạnh ai bì.
Non thiêng nhóm nước tốt Nam-kỳ,
Người hiền nảy cứ bạn gì Bắc Nam.
Lòng báo đáp bằng chăm ghi dạ,
Những thuận thừa cho thỏa đại-ương.
Nếu nhà thực đã nên nhường,
Chuông đường tiết nghĩa, trọng đường kính trung.
Gặp thời thế non sông biến đổi,
Mẹ chẳng đành bỏ đó nỡ lòng
Dạy ra hợp với Trương-công.
Vàng nhời mẹ dạy, bất lòng tôi người.
Kể bà trọng người nơi thân thích,
Cũng theo ra nghĩ-định, tòng nhung. (375)
Anh em gắng sức cùng lòng,
Anh-hùng chống vác non sông hội này
Mẹ khẳng khái chăm bay việc nghĩa,
Chỉ khuyên con giữ chỉ cho đành.
Ba quân hiện lệnh Long-nỗ, (376)
Sáng vàng kênh Thuỷ (377) Tầu xô bến Sài. (378)
Dọ tên nước ra tay bủng bỏ
Lòng hiếu càng thêm tỏ biết bao.
Non sông rõ tiếng về sau,
Hoặ là đất đỏ, thắm màu lòng son.

Bài tổng kết

Nước Nam-Việt nước non thanh tú,
Đất đã thiêng sinh-tụ cũng ky.
Trường-sơn (379) một giải xanh rì,
Nài, sông như vẽ nên chi bức đồ.
Nọ của Lục (380), kia gỗ Cần (381),
Biện (382).
Trông nước non nhớ truyện người xưa.

372 Ông Phó Thư có dâng thư xin vua đổi chính trị lại để theo thể thức văn minh, nhưng rồi triều-đình cũng không dùng.

373 Ông khi sang sứ Tây, có lập tập thơ Tây-hành và giữ quyền ký-sự Giá-viên văn-tập.

374 Khi ông Tổng-đốc Hải-dương có người khách Quảng đến yêu cầu không được, mới đi làm đủ những người Khách thương làm kế phao người là ông thanh tang, triều-đình cũng sinh nghi, nhưng sau xét ra thì ra như thế phao oan.

375. Ngộ định là chẳng giặc, tùng nhung là theo việc quân.

376 Long-bỉ tay là tỉnh Long-xuyên Nam-kỳ.

377 Là sông của ông Nguyễn-tấn-Thuy đào ra.

378. Bến Saigon. — Ông Phạm-Trung trước đi rồi nhà ra ở ghe vàng Cam-ranh (Ninh-thuận), khi đất ở đây bỏ đó với đi gần đất đó một đám thì thành ra đồ.

379 Trường sơn là dãy núi suốt Bắc-kỳ đến Trung-kỳ, Nam-kỳ.

380. Cửa Lục là cửa Hạ-long ngoài Hải-phòng.

381. Cửa Cần giờ là cửa bể Nam-kỳ.

382. Tức Biện sơn ở về phần bể Thanh-hóa.

Bề dâu thay đổi cuộc cờ,
Lối đời đầu khác, truyện xưa vẫn còn
Ấy những bậc tiếng còn vang vẻ,
Tết là người hiếu nghĩa muôn đời.
Ai xem lại cho gần,
Đường văn-minh đó, thỉnh thoảng bỏi dần.
Kia các nước năm châu hoàn-bải,
Càng văn-minh càng phải luân-thường
Dầu răng khác lối, rễ đường,
Cũng nói cùng giống cùng thương đó mà.
Ai cũng có đạo cha đức mẹ,
Từng ba năm bồng bế lưỡng công.
Có nuôi con mới biết lòng,
Bao giờ nước mắt cũng dòng chảy xuôi.
Thường nhẽ ấy của trời đất đó,
Hỏi tử đâu ? ta có thân ta.
Bởi gần rồi mới đến xa,
Đạo nhà là trước, rồi ra nghĩa đời
Xem các truyện hay người đời trước,
Cốt ở lòng suy trước, nghĩ sau.
Đừng đem hình tích mà cầu,
Mỗi người một cảnh ai nào như ai.
Anh em hỏi ! lắng tai thỉnh dạy.
Võ lòng ra học lấy chuyện hay.
Luân-thường nghĩa-lý xưa nay.
Lựa điều mới, cũ, hợp thời Á Âu.
Giống Hồng, Lạc vốn đâu sống dạ,
Truyện hay xưa kể đã hẳn lâu.
Xin đừng mơ tưởng truyện đâu,
Người Nam ta hãy xem vào truyện Nam.

Cúc-đình. Phạm-nguyên-Cẩn

VIỆC HANOI

Tin tàu. — Tàu *Porthes* tới Hondau ngày 16 Novembre hồi 11 giờ.

Hội-đồng bảo-hộ. — Hội-đồng bảo hộ đến ngày thứ bảy 18 này sẽ họp tại phủ Thống-sứ, quan Mougnillot chủ tọa.

Quan Thống-sứ đã về. Quan Thống-sứ Mougnillot đi xem mấy cái đồn-điền của người qui quốc tại tỉnh Sơn-tây thì đã trở về Hanoi ngay chiều hôm qua,

Phòng Thương-mại. Trong những vấn-đề đã bàn tại phòng Thương-mại Hà-nội vừa rồi, có hai việc nên thuật lại là lệ bàn cử hội viên Tây Nam tại phòng ấy và luật cấp hưu bổng cho các thọ-thuyền và các người làm ở nhà quê.

Ai cũng biết rằng nhờ quan Toàn-quyền và quan Thượng-thư Thuộc-địa hay giờ mới có đạo chỉ-dụ tăng số 2 hội-viên Annam lên 4. Vậy mà trong kỳ hội đồng vừa rồi, các ông hội-viên Pháp muốn tăng số hội-viên Pháp là 12 lên 16 và nếu không tăng thì cứ giữ số hội-viên Annam như cũ là 2 mà đừng cho tăng lên 4. Cứ như đạo chỉ-dụ mới thì số các ông cũng đã gấp ba số người mình rồi, thế mà các ông còn muốn tăng lên 16 cho được gấp bốn, hay là sợ số hội-viên Annam xuống 2, cho được gấp sáu.

Điều thứ hai là hội-đồng không thuận cho thi-hành điều luật ngày 9 Avril 1910 là luật cấp tiền hưu-bổng cho những người thợ thuyền và những người làm ruộng. Hội-đồng nói rằng luật ấy ở bên Pháp thì hay mà ở bên này thì không thi-hành được.

Quan nguyên Thống-đốc Maspéro nghỉ giả hạn. — Quan Thống-sứ bạng nhỉ Maspéro. nguyên Thống-đốc Nam-kỳ hiện đi phái bộ tại Qui-quốc thì nay xin nghỉ giả hạn không lương kể từ ngày 1er Octobre 1922.

Trận bão tại Nam-kỳ hôm nọ. — Quan chủ tỉnh Châu-đốc lại vừa điện rằng trong trận bão tại Nam-kỳ hôm nọ có một chiếc tàu thủy của công ti điền-hỏa bị đắm trong sông Mékong ; bao nhiêu thủy-thủ đều cứu được cả.

Trường Kỹ-nghệ cần một người dạy nghề kim-hoàn. — Trường Kỹ-nghệ Hanoi cần một người trợ giáo dạy nghề kim hoàn, vậy đến ngày 1er Décembre 1922 hồi 8 giờ sáng sẽ mở một kỳ thi

Các giấy má phải đính theo là :
Giấy khai sinh.
Giấy kiểm hạnh ;
Giấy chứng chỉ nhận thực rằng mình đã làm nghề kim-hoàn được 8 năm và các giấy khác nhận thực về cái nghề của mình.

(Xem trong thờ bo, cột thứ hai)

PHÒNG GIẤY VIỆN QUYỀN QUẢN-LÝ VĂN-KHẾ L. CASIMIR, Ở HANOI, PHỐ CARREAU (TÒA-ÁN).

ĐẤU GIÁ NGÀY 27 NOVEMBRE 1922

Tự ý phát mại

28 lô đất ở đường đê Parreau (cạnh sở nấu rượu bia Hommel và đằng sau nhà máy Xe-điện.

Đến ngày thứ hai, 27 Novembre 1922, hồi 9 giờ sáng, tại phòng giấy Mᵉ Casimir, sẽ bán đấu giá 28 lô đất, diện-tích và giá cả kể rõ sau này :

	lot	827 m² 50	450	piastres
2ᵉ		636 , 50	320	—
3ᵉ		627 , 50	315	—
4ᵉ		712 , 50	360	—
5ᵉ		720 , 50	360	—
6ᵉ		725 , 50	365	—
7ᵉ		717	360	—
8ᵉ		317 , 50	360	—
9ᵉ		725	370	—
10ᵉ		730 , 50	365	—
11ᵉ		737	375	—
12ᵉ		673	340	—
13ᵉ		670 , 50	335	—
14ᵉ		558	225	—
15ᵉ		562	230	—
16ᵉ		564	230	—
17ᵉ		571	235	—
18ᵉ		574	240	—
19ᵉ		540	220	—
20ᵉ		605 , 50	240	—
21ᵉ		535	215	—
22ᵉ		556	225	—
23ᵉ		615	250	—
24ᵉ		609 , 50	245	—
25ᵉ		603 , 50	240	—
26ᵉ		596	235	—
27ᵉ		595	235	—
28ᵉ		557 , 50	225	—

Ai muốn hỏi han điều gì hay xem sở điều-lệ thì đến phòng giấy viên quyền Quản-lý văn-khế tại Hanoi mà xem.

Hanoi, ngày 14 Novembre 1922
Ký tên : L. CASIMIR

Soit la mention d'enregistrement.
Cinq 20. Enregistré à Hanoi (Tonkin), le 14 Novembre 1922, folio 86, case 16.
Reçu : Une piastre vingt cents.
Le Receveur — signé : Devaux.

N° 103

TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(*Dix ans plus tard*)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS

Dịch-giả : PHẠM-HỒI-CẨM

Cái thói trọng khinh ở chốn triều đình thật thấy là bỏ hèn dễ biết. Dương lúc ông thần-tướng còn mạnh thế, thì bọn nịnh thần chỉ biết phàng nghình ông thần-tướng, chứ có quản gì mếch lòng nhà vua đâu. Nhưng bây giờ quan thần-tướng đã phải một cơn tê-thấp rất dữ, — như ta đã kể trên này, — nên cái ngoan-trào niềm nịnh kia mới dáng lên đến ngại-vàng. Nhà vua đã biết rằng Đức ông gảo chả Mã-gia-linh ngài đang kịch bệnh.

An-na Thái-hậu vừa đưa Hoàng hậu về cung xong, vừa mới bỏ cái bộ triều-nguy ra, tắng trần ở trên trần ra đoạn, liền đến tìm Thiếu-đế ở trong phòng giấy. Lúc đó Thiếu-đế đang một mình, trong lòng sầu bi khổ thống, cảm tức đứng ngồi đi được mà phải bấm bụng bỏ qua, dường như để tập cho quen cái trí quả quyết vậy. Một con thỉnh-nộ như thế, đáng là là con thiên-tử chi nộ, thì nó thường vỡ lở ra những việc động địa kinh thiên ; nhưng mà cái nộ khí của vua Lô-y thập-tứ đây thì lại nhờ có một cái năng-lực rất tốt nó đè nén đi, nên chỉ là một cơn lôi đình xoáng xoáng vậy, đến nỗi cái cơn xung thiên chi nộ, độc nhất vô song chi nộ, mà nhà sử-ký Saint Simon đã phải lấy làm ngạc nhiên mà chép vào trong sử, sau mươi năm về sau, nhắm lúc Maine quốc-công xuất vong, cái nộ khí mới khích phát ra mà kết quả cũng chỉ là một trận rơi vụt như mưa ở trên lưng một tên lính hầu khốn nạn kia, ăn cắp một chiếc bánh nướng.

Vậy bấy giờ Thiếu-đế đang bồn chồn bực rọc, vừa sợ giương mà nói một mình rằng :

— Chao ôi, vua kia ! Vua có cái danh đẩy mà vô thực ! Mỹ thực là một con ma-lroi, một vị thượng đế, không có cái thế lực gì khác, duy chỉ bắt được mấy thằng ninh-hèn nó triều bái mà thôi. Cái cảnh tay bằng nhung, bàn tay bằng lụa của my khi nào my còn cất nhắc được kia chứ ? Cặp mắt của my để phải dáo dác nhìn trọ ra như đã lát nhà kia, thì kiếp nào my còn mở miệng ra được, dầu đến mở miệng ra mà cười bay mà thở dài nữa cũng không được, chứ đừng nói đến chuyện gì khác nữa !

Rồi đó, nhà vua lấy tay xoa lên trán, và đi ra chỗ cửa sổ đứng cho hả hơi thì thấy ở dưới sân có mấy người ky-sĩ đang nói chuyện với nhau, và nhiều đám đông người tóm lại xem cái gì không biết.

Mấy người ky sĩ đó, là toán lính gác, mà cái bọn đông người kia, là dân sự tò mò đi xem. Vua ra vẫn là một cái vật ky dị của bọ thích xem, dường như xem một con rắn hay là một con cá sấu gì đó.

Thiếu-đế xóe bàn tay đập lên trán mà kêu lên rằng ;

— Đại-pháp quốc Hoàng-đế, cái huy hiệu mới to tát sao ! Đại-pháp quốc dân đẳng ! Lễ sinh linh mới đông đúc sao ! Thế mà ta về đến điện Lư-vê này, ngự-mã vừa mới thảo yên ra xong, chỗ ngồi hãy còn nóng, đi lại mấy rặm rột làm sao chứ, vừa hay được hai chục người nó ngó tới . . . Mà không. Có đâu, hai chục. Cũng không có lấy hai chục người nó thèm ngó tới ông Pháp-hoàng. Không có lấy được mười tên cung-thủ nó tác trực ở nhà. Nào linh thị-vệ, nào quân cung-thủ, nào các dân đẳng, chúng nó chết cả ở Hoàng-cung kia. Sao thế ? Hử trời ! Ta đây, một vị quốc-quân, mà không có quyền được hỏi Trời điều đó hay sao ?

Nhà vua nói đến đấy, thì có tiếng ánh ỏi ở bên kia cửa phòng giấy đáp lại rằng ;

— Ấy, bởi vì bao nhiêu vàng bạc ở cả Hoàng-cung, nghĩa là bao nhiêu cái năng-lực của kẻ nắm trị vì thiên hạ đấy.

Vua Lô-y vội vàng quay cổ lại. Cái tiếng vừa nói đó là tiếng An-na Thái-hậu.

Thiếu-đế rùng mình, bèn bước tới gần Thái-hậu mà rằng :

— Muôn tâu Mẫu-hậu, các vị vua chúa, đã người vui tính đến đâu, thì trong cái cảnh cô phòng tịch mịch, cũng thường nảy ra những cái ý kiến chán cảm mà phát ra những câu nói vu-vơ. Nhược-tỉ cái mong Mẫu-hậu không hoài đề ý.

— Ir chỉ chú ý đến một điều mà thôi, Con ạ. Là cái điều con bớn thân trách phận đó.

Vua Lô-y thập-tứ nói :

— Nhược-tỉ bớn trách gì đâu ! Không mà. Ký thực Mẫu-hậu lầm đó. Bẩm Mẫu-hậu.

An-na Thái-hậu lắc đầu mà đáp rằng :

— Con ạ. Con không đem lòng tin tạ là con không phải. Con không tin lời ta nói là con xằng. Rồi đây, mà có lẽ mai kia đây cũng nên, con sẽ phải nhớ đến cái câu cảnh-luận nói rằng : « Kim-liên là cái năng lực hoàn toàn, mà duy có những ông ấy mới thực là những ông vua quyền thế đấy »

Thiếu-đế lại nói :

— Thế ra trong ý Mẫu-hậu không định khiến trách những kẻ giàu có ở trong thế ky này hay sao ?

An-na Thái-hậu liền nói :

— Không, không, bệ-hạ ạ. Những người giàu có ở trong thế-ky này, ở trong đời thịnh-trị của Bệ-hạ này, bởi chưng lượng Thánh có bao dung thì họ mới được giàu có như thế chứ. Ta không bề có hiềm oán gì họ, mà cũng không bề có ghen tị gì với họ cả. Hẫn là họ cũng đã làm tôi Bệ-hạ, phỏ vua giúp nước lắm lắm, nên chi Bệ-hạ mới cho phép họ được tự mình lại thường lấy mình. Vậy mà ta nghe như trong câu nói của Bệ-hạ dường như có ý quở trách ta.

— Muôn tâu Mẫu-hậu, không khi nào Nhược-tỉ lại dám trách Mẫu hậu điều chi. Có vậy thì Trời nào chứng ?

Thái-hậu nói :

— Về lại những cần cải ở trên trần gian này, bao giờ Chúa-trời cũng chỉ cho có thì có bạn mà thôi. Chúa-trời đã để sẵn những cái thống khổ, tật bệnh tử-vong, đường như để chỉ bạn cái vinh hoa phú quí.

Thái hậu lại mỉm cười một cách chua cay nói tiếp rằng :

— Tiền tài, danh vọng, cũng không ai mang theo được vào trong mả. Thành ra những người giả thì trồng trột cấy cày, để cho trẻ hưởng hoa nhãy quả.

Mấy câu nói của Thái-hậu thật rõ ra giọng như giỏ như mơn, Thiếu-đế lắng tai nghe một cách rất là chú-ý.

Vua Lô-y thập-tứ vừa nhìn Thái-hậu vừa nói :

— Muôn tâu Mẫu-hậu. Muốn như Mẫu hậu còn có cần chuyện chi khác nữa thì phải.

— Không có chuyện chi hết thảy. Duy có tối hôm nay con có thấy giáo-chủ ngươi ốm nặng đó không ?

Vua Lô-y có ý-do trong cái giọng nói của Thái-hậu xem có ý gì cảm-động không, lại dượng mắt nhìn Thái-hậu xem về mặt có cái gì đau đớn không.

Về mặt của An-na Thái-hậu hình như cũng bơi có hiển sắc, nhưng mà cái sự đau đớn ấy lại là bởi một cớ riêng. Về mặt Thái-hậu mà sở dĩ kém tươi thì có lẽ là vì đau cái ung-nhọt,

(*Còn nữa*)

Ai có giấy quốc-trái bắt đầu năm nào, hay giấy trái-phiếu riêng của các hội Công-thương mà muốn bán thì xin đem lại hiệu Đức-long, ở số 90, phố Mã-mây, Hanoi, châm-chước theo thời-giá, mua bán phải chăng.

Qui-khách ai có thứ hàng gì ở không có chỗ bán, xin mời đến châm-chước hay là viết thư đến, bản-hiệu xin hết sức cổ-vũ mua bán giùm cho hàng được như ý các ngài.

ĐỨC-LONG-HIỆU

3018 Cần-bạch

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thường trú độ nửa đầu bắt đầu hội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai cập) Huế

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Phòng thăm bệnh tại ĐƯƠNG GIA-LONG, 32.

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần

3018.

Hỏi kẻ phải đau

Hãy hỏi các người Nam Việt phải đau nguy, phải ngộ lành, phải đau khi quản mà đã chữa thuốc không phải dưỡng, hoặc là đã không chữa chết nữa mà nay hỏi những người phải đau khí quản đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi, nay hỏi các người phải chứng lao, nay tới khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh phổ thông, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ nhượng tôn. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nay không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh sản được. Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 10 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con để cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn chết.

Hỡi người Nam Việt, nên các người không muốn giống Nam Việt tiêu diệt đi, nếu các người không muốn giống Nam Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy xe viết thư cho hiệu Bảo-chế **MONTÈS** số 81 *Paul Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ **BRONCHOSERUM** giá là 2 bạc. Sáng và chiều nước khí ấn cơm, thì nồng một thìa xúp, uống một lọ, thì tự-lý khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ. . . . 0$90

Vin Tonique Tonkinois

Rượu tonique vừa bổ lại vừa ngon; lại có tích cho dân bà ở cữ.

DẦU CÁ MỚI ĐẾN

Thật tươi, thật tốt. Dầu cá có nhiều thứ, thứ hung-hung (*blonde*) và thứ màu nâu (*brune*)

Thứ hung-hung (blonde) mới thực là thứ tốt, mà thứ hung-hung (blonde) ấy chính là thứ Dầu cá của hiệu *Montès* bán, quý-khách nên nhận kỹ kẻo lầm.

Thuốc chữa bệnh ho rất thần hiệu

(SIROP N)

Một chai. . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết *Pilules Finck* 3

Một lọ. 4f.45

Bộ 6 $65 đến 6$70

Sáu lọ. . . . . 24 f. 50

Bộ 3$60 đến 3$70

Thuốc nước bổ huyết

« LE PEPTO KOLA ROBIN »

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE MONTÈS

Thuốc (mau-bo bổ huyết)

Mỗi chai phần tư lít. 1$00

Một lít. 3 50

MORRHUOL CHAPOTEAUT

Simple et créosoté. Dầu cá viên hạng bổ tỳ và bazơ (bổ bệnh lao

CACHETS ANTIGRIPPE

Trị bệnh sốt dịch : như bệnh grippe bệnh cảm, về mùa này thường hay hại người nhất là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vớ số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng hồ uống một viên rồi uống nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đừng thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bảo-chế **MONTÈS**, 84, phố Paul-Bert, Hanoi

Ai tìn. — Bản quán được tin buồn rằng ông J. T. Lê-văn-Trang, thượng hạng phán sự ngạch tòa Sứ đã về hưu Hồng-lô-tự Thiếu-khanh vừa tạ thế tại qui-quán ở làng Đình-bảng phủ Từ sơn (Bắc-ninh) ngày 14 Novembre 1922. Năm nay ông hưởng thọ 62 tuổi.

Ông rất có công với việc cải-lương tục lệ và việc mở mang học vụ ở trong qui xã, mà cải-lương của ông là cải-lương thực sự, chứ không phải cải-lương ở miệng hay là ở trên tờ giấy mà thôi, vì thế mà trong làng gặp lắm lễ mất lợi không bằng lòng. Mới được mươi hôm nay, ông có lại chơi ở tòa báo *Trung-bắc-tân-văn*, còn ra đáng mạnh mẽ lắm, nay thời nhiên mất đi, thì ai nấy cũng đều có lòng ngậm ngùi thương tiếc.

Đến ngày chủ nhật 19 Novembre hồi 9 giờ sáng sẽ làm lễ cất điện.

Trong dịp buồn rầu này, bản-quán xin có lời kính viếng ông và chia buồn với qui quyến.

Báo-tang

Chúng tôi lấy làm đau đớn báo tin để các quan, các ông, các bà quen thuộc biết rằng Hồi 5 giờ sáng hôm 14 Novembre 1922, phu quân tôi là:

M. LÊ-VĂN-TRANG

Hồng lô tự thiếu-khanh

Secrétaire Principal des Résidences en retrai e

đã tạ thế tại làng Đình-bảng, gare Pau-lê-sen. Chúng tôi định đến 9 giờ sáng hôm chủ-nhật 19 Novembre này sẽ cất đám, an táng tại địa-phận làng ấy.

Vị-vong nhân : Trương-thị-Cả

Bổng gia quyến đồng kính phó.

Lịch sang năm. — Xin nói để các ngài biết rằng nay bản quán đương sửa soạn in lịch sang năm và đã vẽ được mấy kiểu bìa lịch rất ý tứ, rất đẹp để. Sau đây lại in mẫu một ngày đầu năm tặ để các ngài biết cho rằng thứ lịch của bản quán làm ra thật rất tiện cho việc xem ngày, mà nhà nào đã có thứ lịch này thì bất tất phải mua quyển lịch tàu nữa.

FÉVRIER

16

VENDREDI

小 十 正

Kiểu Giáp-dần — Sốc Canh-thân

壹 月

Ngày Canh-thân

Bính-Mão — Sao-Qui — Trực Phá

Sự : Kinh-lạc : An táng — Thông-vụ : Khai-trương — Thành phục : Hành táng

Fête du nouvel an annam.

LỊCH NGÀY

Xuất bản năm đầu tiên, giá mỗi quyển 0$10, gửi thêm tiền cước.

Vậy nếu các đại thương gia giám và cần phải thừa lịch cho qui nhiệu thì xin mời lại ngay bản quán mà đặt trước, nếu không đặt trước thì sau sẽ phải chịu giá đắt và lại hết cả bìa đẹp nữa.

Ngài nào ở xa, muốn viết thơ về, xin cứ gửi cho ông Quản-lý nhà in gần quan như sau này :

M. Bùi-xuân-Trang

61-63 *Rue du Coton, Hanoi*

Bán một cái auto « Mobilette » thật tốt, giá 6.000 francs. Xin lại xem tại garage Aviat, Hanoi.

3351

Cũng vì đứt dây điện. — Cũng vì đứt dây điện bỗng dưng rất mà tối hôm kia phải một người bị xe ô-tô của một người Tây đè phải ở đường Hồ-bổ, vết thương không nặng mấy nhưng cũng phải khiêng vào nhà thương.

Sự rủi ro chết người. — Sáng hôm 13, có một người thợ làm công tại nhà nhuộm của M. Vũ-văn-An, đường Quan-thánh, chẳng may ngã vào trong một thùng nước nôi bỏng một cả đa. Đưa vào nhà thương ngay, đến chiều hôm sau thì chết. Quan Biện-lý Hanoi đã ra xét về việc ấy.

Sáng hôm qua lại một người cai thợ sắt trèo lên vườn cây sông Cái để chữa, chẳng may ở trên cao chừng 20 thước trượt chân ngã xuống, bất tỉnh nhân sự, nhìn hẳn sẽ sai cả. Khiêng vào nhà thương chưa chắc có sống được không.

Thế mới biết cái nạn đèn bỗi cho thợ thuyền bị rủi ro ở bên Pháp mà bản-báo đã nói hôm nọ, nên thì hành tại bên này lắm. Cứ như bây giờ thì người bị rủi ro chẳng được khoản bồi thường gì cả, trừ ra nhà chủ có lòng thân-từ cấp cho gia-quyến ở đông nào thì không kể.

Các Phi hành gia Xiêm la. — Mấy ông Phi-hành gia Xiêm-la còn ở lại đây giảm bớt đề theo học tại trường máy bay Bạch-mai rồi mới về.

Thuyền chuyên trong ngạch cai-trị. Có tin rằng quan cai-trị Cullieret nay mai sẽ vô Nam-kỳ sung chức Thanh-tra sở Lao động (Inspection du Travail). Chừng ngày 15 tháng sau thì ngài khởi hành.

Những người sống sót. Quan Công sứ Thanh-hóa điện rằng có 18 người Khách, 9 đàn ông, 4 đàn bà và 5 đứa trẻ là những người sống sót ở trong 9 chiếc thuyền bị đắm ở phía bắc đảo Biên-sơn ngày mồng 9 trước thì ngày hôm nay sẽ đưa về Hanoi, để rồi đưa về Haiphong. Những người ấy nói rằng đêm hôm ấy còn bốn chiếc thuyền bị đắm nữa.

Cần ngài có phiếu QUỐC-TRÁI vô danh bắt cứ năm nào, nay muốn bán lại được GIÁ RẤT CAO, xin đến hỏi LÊ-ĐÌNH-CẢNH, số 17, phố hàng Giấy (Rue du Papier) Hanoi. 2043

Quan Đốc-tơ Bicoman

Y-khoa Tiến-sĩ

Chuyên trị về các thứ bệnh :

Hồ sinh, chứng bệnh đàn-bà, càng con-gái, các chứng sài trẻ con. Bệnh đau mắt, bệnh giang-mai và bệnh ngoài da cùng nhiều các thứ bệnh khác, vân vân..

Phòng khám bệnh ở gần cuối phố Gia-long số nhà 33. Bắt đầu từ 1 giờ đến 6 giờ chiều. Ống nói số 314.

2047

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Lễ kỷ-niệm ngày Đình-chiến. — Lễ kỷ-niệm Đình-chiến năm nay ở đây tuy không có nhiều trò chơi vui như năm ngoái, song cũng có vẻ lại uy-nghiêm sầm nất hơn. Buổi sáng có cuộc đi bộ binh trong thị. Khi diễn binh, quan Công sứ bản tỉnh có gắn các thứ mề-đay cho các viên lính việc các tòa các sở cùng là các binh lính. Ông Bái-tướng-Lân, Hồng lô-tự-khanh, được đệ-ngũ đẳng Cao-miên bội-tinh, thứ đến ông Trần-nhật-Thành, thương hạng phán sự tòa Sứ, và ông Tảo, ký-lục thực-thụ, đều được Danh-dự ngũ bội-tinh hạng nhất, và đến hơn mười ông thuộc về võ ban đều được danh-dự ngân bội tinh hạng nhì, chỉ có một ông được Danh-dự kim bội-tinh.

Khi gắn xong, quan Sứ có nói mấy lời mừng các ông ấy. Ngài nói rằng được thưởng bội-tinh và lại được gắn vào dịp lễ Đình chiến, thì thật là vẻ vang lắm.

Bữa 3 giờ chiều lại có cuộc sổ số (*tombola*) ở nhà Xéc tê, các Qui-quan Nam-quan, các viên ông sự các tòa, các sở cho chí dân trong các phố đến dự cuộc đông lắm trong khi ấy lại có hội kê tây của nhà Chung trong Ba-lang đem ra thôi, thật là vui vẻ.

Tám giờ tối thì có cuộc rước đèn, linh khố-xanh đi đầu. kế đến học-trò nam nữ các trường mỗi người một cái đèn và mỗi lớp một kiểu đèn, coi thật là đẹp, lại có sư tử múa theo sau. Song có một điều tưởng nên thuật lại để quan trên lưu tâm mà tìm cách ngăn ngừa để lần sau cho được chu đáo, là có mấy đứa dù còn, hoặc là mấy đứa con nhà mất dạy làm huyên ào sự trật tự trong khi rước đèn, và sau khi rước rồi, bỏi vì chúng nó mỗi đứa cầm một cái gậy rồi bẻ đèn của ai chúng cũng chẳng vào làm cho nhà bắt ra mới yên. Lại lấy đá vụn mà ném cho rách đèn nữa người ta mà chơi, chúng nóm đèn nỗi toạc cả trần mấy người nữ học-sinh.

Lại có học-trò với nhau nữa, cũng chơi nghịch với nhau một cách hai tiền và vô lễ ở ngoài đường, nghĩa là khi đi đường rồi kẻ nọ lấy đèn đánh vào đèn kẻ kia làm tan nát cả của mình và của người ta ra thì mới yên. Có tại hai ba chục người tóm lại đánh nhau bằng đèn mà chơi, cho đến nỗi nát sáu trăm cái đèn mà không còn được cái nào đem về được đến nhà nguyên toàn.

TOURANE

Lễ kỷ niệm ngày Đình-chiến. — Hồi 8 giờ sáng ngày 11 Novembre, dưới bình tại trước tòa Đốc-lý.

9 giờ làm lễ tại Giáo-đường. Từ 9 giờ rưỡi đến 11 giờ. Các trò chơi, vật ở quảng trường giữa tòa Đốc-lý và hàng Morin.

Từ 15 đến 16 giờ ; đua chạy chân — Đua xe kéo, chạy từ trước tòa Đốc-lý, ngã ba sông, đường Maréchal Joffre, đường Jules Ferry, đường Chaigneau, trở lại về trước tòa). — Đua xe đạp, chạy từ trước tòa Đốc-lý, ngã Bờ-sông, phố Đồng-khánh, Jules Ferry, Maréchal Pétain.

Từ 21 giờ rưỡi ở Xóc mở cuộc dạ yến.

BÌNH-ĐỊNH

Ghen với người ăm phủ. — Hôm 7 Novembre đây, chú Khách kia có đem một người vợ Tàu vào nhà-thương mà xin nhật thuốc trị thương-tích nơi cổ.

Nguyên chú Khách này đã có vợ Tàu, mà cũng thêm một nàng tiểu-thiếp Annam nữa.

Lúc nàng tiểu-thiếp còn sanh tiền, thì mụ Tàu chánh vẫn hay ghen tuông rầy rà trong gia sự luôn lại cũng đã một phen có máu ghen mà mụ đã lấy dao cắt cổ mà tự tử, nhưng may sao chưa đứt họng và đã nhờ ơn cứu tử hoàn sinh.

Sau nàng tiểu-thiếp chín không rồi lánh ghen tuông cùng mụ Tàu, thì đã buồn chỉ mà về địa phủ. Tuy vậy chú Chiệc cũng hằng có bụng thương tưởng đến người đã khuất nói (đó là tại chú dùng người vợ bé có sinh bộ được một trai, còn vợ Tàu vô hậu).

Hôm 7 đây chú đi chùa để xin làm chay độ hồn cho người vợ bé làm sao đó ; mụ Tàu ở nhà nổi máu ghen lên, bèn vào buồng đóng cửa, lấy dao mà cắt cổ mình, đến lúc chú chồng về thấy cửa buồng đóng lại mà vợ đâu vắng, mới phá cửa vào thì thấy mụ nằm trên giường, máu mê lai láng, coi lại nơi cổ thì thấy đứt một đàng quanh cũng đã thâm tới cuống họng, nhưng còn thở khe-khẽ được ; bèn lập tức đem vào nhà thương, hiện nay hãy còn điều trị, chưa biết có khỏi về ăm-phủ cùng nàng tiểu-thiếp mà đánh ghen cho thỏa chí chăng.

(Còn trong thứ tư)

SÂM - HƯNG

88, 90, 92, Avenue Paul Doumer, Haiphong

Hiệu làm đồ gỗ kiểu tây kiểu ta.

Kiểu gì làm cũng được.

Đồ gỗ trạm kiểu ta, thực khéo, thực đẹp.

Đồ mây theo kiểu Thonet

Chiếu cói xe

Đồ mây đan

Xưởng thợ tại :

18, Phố Đường-cát (O'dendhal)

GIÂY NÓI SỐ 613

2066

MỚI XUẤT BẢN :

MAI-NƯƠNG LỆ-CỐT

(MANON LESCAUT)

Soạn-giả : L'ABBÉ PRÉVOST

Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

In bằng chữ mới, giấy tốt, dày 290 trang

Giá bán, mỗi quyển. . . . . 0$50

Tiền cước, mỗi quyển 0.14

Ngài nào mua, xin gửi thư và măng-đa cho bản-quán

Các hiếu-chủ nên biết

Ngày 29 Juin 1922 bản hội đã đăng báo trong một tháng để các hiếu-chủ có mộ ký tăng trong đất Phúc-trang biết : Năm nay bản hội định cất tăng những mộ ở trong khu Bình Nhất tự năm 1906 cho đến năm 1918 mà không thấy ai thăm viếng, đem đi tăng trong một khu riêng.

Nay bản-hội nhắc lại để các hiếu-chủ biết là bản hội định đến ngày mùng *8 tháng mười tư* tây là ngày *26 Novembre 1922* thì sẽ bắt đầu bốc những mộ ở trong khu ấy.

Hợp-Thiện-Hội kính cáo

Các nhà mua điện nên biết

Công-ty Điện-khí Đông-pháp có lời để các nhà mua điện biết rằng dùng các cơ-khí tiêu thụ nhiều điện thì hay xảy ra những sự hại cho các máy đồng-hồ (compteur). Vậy nếu máy đồng-hồ sức yếu, thì khi dùng các cơ-khí tiêu nhiều điện, phải báo cho công-ty Điện-khí biết, để công-ty đổi đồng-hồ mới được, vì đồng hồ xảy ra hư hỏng phải chữa, thì nhà mua điện phải chịu tiền.

Công-ty lại nhắc lại để các nhà mua điện ở Hà-nội biết rằng lưỡng điện 250 volts thì không dùng cơ-khí tiêu thụ hơn 6 ampères (1.500 Watts) được. Muốn dùng các cơ-khí ấy thì phải lấy điện 5-0 volts (Hà-nội).

Có điều gì không rõ, thì đến hỏi tại nhà Máy. Giây nói số 66 và 333.

祥和裕

YU-WO-TSEONG

58, *Rue des Cantonnais*, 48

(Tonkin) Hanoi

TÉLÉPHONE N° 266

Bản hiệu từ sau khi đăng báo đến nay, được các qui khách chiếu cố đã nhiều, lấy làm cảm tạ lắm lắm. Có nhiều vào qui-khách nói : thợ khi bán hiệu có bền lắm không ? Vậy xin giải nhơn để các ngài biết : Bản hiệu chỉ bán toàn mũ thật, Đặng cho bản hiệu tự chế tạ đặt ra các thứ gấm, các nhiễu, kỹ cho thương hải, kim ngân đoạn, cẩm châu, lục lục soạn, đa thọ, cuyên linh, hàng Saigon v. v. Những hàng nầy bản hiệu chọn thứ to thật tốt, công cắt rất tinh vi. Còn hàng Bắc-kỳ bản hiệu cũng có buôn rất nhiều, để các thợ cuyên, tinh, lượt, hàng, quế, v. v. Qui-khách có dùng đến đồ bản hiệu thì xin cứ viết thơ cho bản hiệu gửi rất cẩn thận và nhanh chóng, hàng thật tốt, giá rẻ.

Đến hàng hàng contre remboursement.

Nay cẩn cáo.

2010

TRANH VẼ

Bán buôn Bán lẻ

Bản-hiệu mới vẽ ra mới in được nhiều thứ tranh thủy-mạc và tranh thuốc theo lối mới, rất đẹp và rất nhã. Lại có nhận vẽ các kiểu như là : kiểu thêu, kiểu dệt, kiểu đen, kiểu giấy cườm vân vân.

Lại có nhận bán truyện

SONG-PHƯỢNG KỲ DUYÊN

của ông Nguyễn-đỗ-Mục nữa.

HOÀN-VÂN

Vẽ tranh, sẽ kiểu và sẽ truyện-thảo

73, Phố hàng Đồng, Hanoi

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui khách xem báo thấy có đăng các bản-quán của bản-hiệu, đến khi sẽ mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà lầm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đi có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 84, Hanoi. »

Nay kính,

Ed. MONTÈS,

64, Rue Paul Bert, Hanoi.

CÁC CUỘC ĐI XEM

然 SẮN-NHIÊN 然

Tối thứ năm :

TẠP KỊCH

Diễn 4 tích. — Thu cả tiền.

1° KIM VĂN KIỀU (Hồi tảo mộ)

2° CHIỀU-QUÂN CỐNG HỒ

3° LƯU BÌNH, DƯƠNG-LỄ

4° GI GHẾ CON CHỒNG (Hài-kịch)

Tối thứ sáu

TÔN-MẠNH, TÔN-TRỌNG

Là một tích rất có giá trị trong các tích chèo cổ, tiệt qui chắc cũng biết cho rằng, bản-hội có một vài đoàn đao thâm nỗi tiếng xưa nay, lần này lại xin cắt đóng vai Trình-Nguyên.

Tối thứ bảy :

THỬ TINH BÁO NGHĨA

(Hồi II)

Vai trò từ đầu chí cuối, Hồ sinh cùng Trương Ngọc đành có bằng đỏ thật. Tham nhất chỗ hôn Thanh-tương hiện lên than vãn. Ghê nhất chỗ lỗ-tinh trừ yêu.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 15 đến thứ ba 21 Novembre 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp tối 6 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

« CON PHƯỢNG MÀI CON »

Hài thứ X

Nghĩ

MỘT KẺ ÁC

Bi-hài kịch chia làm 6 đoạn

Chớp nốt hồi thứ 4, 5, 6

CHÀNG FATTY BỊ NẤU BẾP THUÊ

Buồn cười vô bượng

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

LỆ MUA BÁO

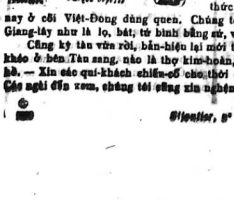
Xin nhắc lại để các ngài được báo biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy nếu tiệt qui ông nào mua thì gửi tiền cho : bổ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng *Ây trở đi cho gọn.*

華 PAO-VA 寶

28, *Phố Hàng Bồ, Hanoi*

號八廿路門滬行內河京

Chúng tôi có lời kính trình các qui-khách biết rằng chỗ thương của chúng tôi là để chiêu khách, cho nên không những là bán giá thật rẻ, lại còn càng ngày càng thêm hàng lên cho đủ mọi thức, không kể những đồ vàng bạc thường dùng, chúng tôi lại có buôn ở bên Hồng-kông và Shanghai những đồ trân châu, bồ phách, ngọc thạch, nói tóm lại là đủ các thứ thứ thức rất qui, lối cổ, lối kim mà ngày nay ở cõi Việt-Đông dùng quen. Chúng tôi lại có bán cả mọi thứ đồ sứ Giang-lây như là lọ, bát, từ bình bằng sứ, vân vân.



Marque Déposée

Cũng kỳ tàu vừa rồi, bản-hiệu lại mới thỉnh thêm được giầm ba tây thợ khéo ở bên Tàu sang, nào là thợ kim-hoàn, nào là thợ chữa các thứ đồng-hồ, — Xin các qui-khách chiếu-cố cho, thời chúng tôi lấy làm cảm ơn lắm! Có ngài đến xem, chúng tôi cũng xin nghênh tiếp một cách rất lịch-sự,

PAO-VA

Signature, n° 28, *Rue des Paniers-Hanoi*

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Việc Nam-kỳ

CẦN-THƠ

Một đá chết tươi. — Ngày 29 Octobre 1922, tại Châu-thành Cần-thơ gần Cầu xéo, lúc 4 giờ chiều tên Tân làm cu-li chauffeur rầy lộn với vợ nó là Lê-thị-Giu, nghe đâu cũng vì vợ nó lớn nói nỗi ghen tuông sanh rầy-rà như thế ; lác nó-khí xung thêm Tân quơ nhằm cây chổi đánh vợ rồi thuận đá một đá vô hông, thị Giu té xiên năm thiếp thiếp hồn phi (hết thở). Khi tên ấy phạm là Tân đây thấy thị Giu chết rồi, nó bèn lén bỏng thây đem để trong màng đặng tính lấm phương lánh nạn. Dè đâu người lối xóm đã báo cho quan Tuần-cảnh hay trước rồi nên khi Tân mới vừa cuốn gói thoát thảo, ông cò và lính đến nắm đầu vô bóp và báo các việc cho quan Biện-lý Cần-thơ rõ.

Nghe nói thị Giu đây là mang bịnh ho thổ huyết và đau lá lách (rate) lại mới nằm chỗ vừa được nửa tháng — Thế khi đá tràng nhằm bỗ là lánh nên một thác mau như vậy ?!!

Lính với làng đánh lộn. — Ngày 22 Octobre 1922, tại làng Tân-quới có thầy Đội và lính đồn hiệp với làng (hương-quản) đi bắt dâm ăn cướp đánh nhà Bà-v-Tôn đêm 21 Octobre 1922 Đem nợ mạng nhà việc Tân-Quới, lúc 4, 5 giờ chiều có nhiều chức-việc làng và dân đến coi đông đảo, ngồi theo đường trước nhà việc chỗ 5 chỗ 7 người bàn bàn, luận luận về vụ ăn cướp. . . . . Khi ấy có tên Cai-tuần cũng là người giúp sức đi bắt bọn, đang ngồi nói chuyện với 3, 4 người thình lình chú lính kín lại bỏi bay muốn rầy rà gì ốó ? tên cai-tuần nói chi chẳng rõ, chú lính chụp bóp tai tên cai-tuần một cái « bốp » coi đà xiểng niểng ; cai tuần tức mình nói không tội gì, mạo lính đánh, tiền ra tay chuyển binh sinh chi lực đánh lại chú lính một cái chết, tức thì lính nằm đến cai tuần mà la ó lí.. Thầy đội nghe la cho kêu hai đứng vô nhà việc hỏi bởi duyên cớ nào ? thì tên lính nói tên cai tuần đánh nó, còn tên cai tuần nói lính đánh nó trước, nói ấu nằm lên xộc, ở rẻ em xóm ! Chung cuộc thì chú lính chịu lỗi rằng : lúa ấy nóng nảy nên có đánh trước tên cai tuần một bớp tại vì nghe nói rằng mấy người nghỉ chung với tên cai-tuần nói ngang ? nên ý có nóng giận đánh trước, rồi cai tuần đánh ý lại, và chịu rằng : sự ấy là lỗi. Vì vậy thầy đội xử hai đàng.... thôi hué!!!

TRÀ-VINH

Ăn cướp đánh gho thuốc. — Trần-v-Ai chở một gue thuốc Gò-vấp, ngày 15 Octobre lúc 9 giờ tối, ghé đi trong tỉnh Cần-thơng thuốc về làng An-nhơn-hòa tỉnh Trà-vinh thình lình có chiếc sam-bằng đi 7 người xông ra một đỏ đèn, áp nhảy qua ghe đem tuy người chở ghe rồi sang hết thuốc và lục lưng Trần-v-Ai mất lấy hết 200 p. rồi bươm miết.

Các vụ bị mất tính và thuốc và bạc-chừng 400 p.

LẤP-VÒ

Tàu dụng xuống chìm — Ngày 22 Octobre 1922 lối 7 giờ tối tàu *Pétrel* chạy đi Rạch-giá, khi đến gần cho Lấp-vò chừng 1 km. xảy dụng nhằm một chiếc xuồng chìm lên, người trong xuồng bèn lội vô bờ được ; sau khi dụng xuống, tàu cứ việc chạy luôn, có kẻ hỏi sao không ngừng lại với người ta hoặc có điều chi hại không ? Tài-công nói xuồng chìm mà người ta lội vô bờ được mà ngừng lại làm chi cho mất ngày giờ cả.

Nói nghe khoái không !! ? ? ?

RƯỢU QUINQUINA CUSSAC

Rất bổ

dùng cho những người ốm yếu.

BÁN TẠI NHÀ

GUIONEAUD FRÈRES

ở Hanoi-Haiphong, và tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh.

2091

Có bán hàng tại Hội-chợ

Kính trình các quí-khách biết cho bản-hiệu xưa nay vẫn chuyên nghề làm sơn vẽ theo lối Nhật-bản, và lối Annam như là các thứ khay, hộp, trạp, quả, vân vân. Các thứ đồ nét như hoành-phi, câu đối, cuốn thư cũng các thứ tranh chạm bằng sơn vẽ vào kính hay là vào vải và các thứ ghế bành mốn bằng song làm đáng kiểu chắc chắn, cẩn-thận sơn bền mùi trông rất nhã.



Bản-hiệu bán buôn và bán lẻ ; Lại có bán đủ các thứ hàng Saigon hàng tốt, ba giá hơn các nơi.

Các quý-khách ở xa muốn mua, gửi giấy về bản-hiệu xin tính giá phải chăng và gửi hàng theo cách lĩnh hóa giao ngân. (Contre remboursement)

Xin các quý-khách chiếu cố.

2087

NAM-HƯNG-THÀNH

18, Rue des Caisses, 18

(Phố Hàng-Hòm)

HANOI

Kính trình các quý-khách biết cho rằng: Bản-hiệu xưa nay vẫn chuyên nghề làm sơn vẽ theo lối Nhật-bản, và lối Annam như là các thứ khay, hộp, trạp, quả, vân vân. Các thứ đồ nét như hoành-phi, câu đối, cuốn thư cũng các thứ tranh chạm bằng sơn vẽ vào kính hay là vào vải và các thứ ghế bành mốn bằng song làm đáng kiểu chắc chắn, cẩn-thận sơn bền mùi trông rất nhã.

Bản-hiệu bán buôn và bán lẻ ; Lại có bán đủ các thứ hàng Saigon hàng tốt, ba giá hơn các nơi.

Các quý-khách ở xa muốn mua, gửi giấy về bản-hiệu xin tính giá phải chăng và gửi hàng theo cách lĩnh hóa giao ngân. (Contre remboursement)

Xin các quý-khách chiếu cố.

2087

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỌ'P

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Cựu-một, phố Paul-Bert, số 54

HÓA-HỌC CHẤT

và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT

Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. cửa ông HOLBÉ để chữa a-phiện

SOLUTION R. HOLBÉ

0$ 25 một chai

Thêm luật mới — Muốn dùng thuốc nào phải viết đơn quan Bào-chế người Pháp chỉ mới có thể mua được.

Gouttes « MÉTHARSINATE »

1 $ 00 một lọ

Thuốc bổ sức; làm da-non, mới mọc không sẹo lâm việc gì chứng thuốc này hay lắm.

Máy thứ bán-hiệu tây bạn :

Các thứ thuốc nước dùng in lấy để tiêm vào da như thuốc nhỏ CACODYLATE DE SOUDE

Thuốc thêm gọi là Ouate, trị bệnh Gianglions

Thuốc sâu-quả SIROP PECTORAL đặc có 2 mũi.

Thuốc lạo chỉ người làm nặng được thai

Thuốc tẩu hiệu MONTÈS

Thuốc cứng — 2$ 00 là 30 cái

Thuốc thật — 0$ 50 một chai

Chữa các chứng lở ; chứng huyết hư, cảm thuốc cachets antisyphilitiques và thuốc blanc-rouge của bản-hiệu thì khỏi. Thuốc này chữa chứng có sự uống phải kiêng.

Gouttes « VIRGINIE »

1 $ 00 một lọ

Trị những bệnh cần kê như : bệnh người không nên, hay là khi bệnh kinh đau đớn, nhức đau nguy, gia con, cũng thuốc này gửi cho đến tận nơi mới trong mình để bạo bẩm.

BÔ BUỘC THUỐC

có bông để thi-nghiệm bào-chế

ĐỒ MỔ-SẺ

Kính-hiển, Kính, thuốc-bánh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA

và giấy-ảnh, thuốc *Citrate* và thuốc *Bromure*

Bán cuốn và bán bạc kẹp

Mắm cắt và bán lẻ

« THUỐC DÉRÉ »

0 $ 50 một chai 1/4 litre

Trị bệnh giang mai bất kì mới hay cũ. Dùng thuốc nên tối thì cũng thuốc này cho tiết ngoài. Dùng thuốc khác rồi cũng cho phải dùng thuốc này thì mấy chất khác bên ngoài ! Thuốc này rất hay, rất quí ; ai chẳng hại gì đến xe sinh sản, lại bổ sức cho người có bệnh.

Muốn dùng thuốc này trong một tháng thì nên mua một chai lớn 1 litre, giá có 1/4 litre $ 0 50 mà thôi.

PHAN-ĐỨC-THÀNH

HANOI — 9, Rue des Cantonnais, 2 — HANOI

GRANDS ARRIVAGES :

Soieries Chinoise, Française, Tonkinoise et diverses étoffes

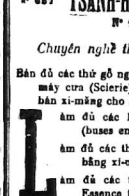
GROS & DÉTAIL

MỚI BÊN : Đủ các thứ hàng lĩnh, hàng ngoại Bắc và các thứ vải, vân vân

Lại có may quần áo ta và quần áo tây đủ các lối

Bản-hiệu lại có bán vàng điệp Vĩnh-Thịnh-Long chính hiệu nữa.

BẢO-HÀNH BA NĂM!!!



Đồng hồ báo thức, Máy chụp rất tốt,

Giá bán ba đồng (cả tiền cước)

BÁN TẠI HIỆU

LY-SENG-BAO

82, Phố Hàng bồ, Hanoi,

2026

MỚI XUẤT-BẢN LẦN THỨ HAI

SONG-PHƯỢNG KỲ DUYÊN

của NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch-thuật

Có sửa đổi lại nhiều, có thêm nhiều các bức tranh vẽ của hai nhà danh-họa tại Hanoi là M. Tạ-đình-Nhân và M. Trần-Phênh

Lại có mấy lời bình-phẩm của Ngô-thị-Quyên nữ-sĩ

Giá bán . . . . . 0$ 30

Tiền cước gởi (mỗi quyển). 0 . 20

Ngài nào muốn mua, cứ gởi thư và mandat cho NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *Trung-Bắc-Tân-Văn, Hanoi.*

Có gởi bán lẻ tại nhà báo Trung-Bắc và các cửa hàng sách

Mua buôn nhiều có trừ hoa hồng

1935

Hàng mới — Giá cực rẻ!

Bản-hiệu vừa nhận được nhiều thứ satin, faille, cachemire, kim-ngân-đoan, đa Mông-tư cùng nhiều thứ vóc nhiều thật tốt mà bán giá cực rẻ để chiêu hàng. Vậy ngài nào muốn dùng thứ gì xin mời lại mua ngay kẻo hết hàng đẹp.

Các thứ laine may completa và parsemus, imperméable soie để may áo đi mưa, có nhiều mùi rất nhã, xin các ngài chiếu-cố cho.

Kính cáo

NAM-THỊNH, Tailleur

SOIERIES NOUVEAUTÉS

6, Rue des Cantonnais, Hanoi

CAFÉ, RESTAURANT HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ

Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các quí-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại đề tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán 2041

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Ancien Etablissement TSANH-TSOI dit TSÂN-TAI-MẬU, Fondé en 1852

TÉLÉPHONE N° 087

茂才隆

TSANH-HAP-TSAO Frères, Successeurs

綿泉

裕京

N° 161, Qual Canton. — HAIPHONG

Chuyên nghề thầu khoán, làm cửa nhà và cầu cống

Bản đủ các thứ gỗ nguyên cây và gỗ sẻ các hạng gởi đi các nơi, có máy cưa (Scierie) làm thật nhanh và cẩn thận, và có đứng nhận bán xi-măng cho sở Cimenterie.

Làm đủ các hạng ống xây cống, dẫn thủy bằng xi-măng (buses en ciment).

Làm đủ các thứ Sơn của nhà, Huile, Peinture, Verni, dầu Essence térébenthine, Coléphane và Cire đóng chai.

Có bo-cạn (bassin de radoub) cho thuê để chữa Tàu-thủy

Quý-khách ở xa cần dùng việc gì hay muốn mua thứ gì, xin cứ viết thơ cho Bản-hiệu, hoặc chữ Tây, chữ Tàu chữ Annam, Bản-hiệu cũng xin trả lời ngay lập tức.

2098

Số 4

Thấy vàng tối mắt

(Xã-hội tiểu-thuyết)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Lạc-bột trông thấy cái lâu-đài ấy, trong lòng đã sinh nghi. Và thấy trong ống khói ở trên nóc nhà lúc nào cũng có khói bốc lên nghi-ngút, đó là rằng ông chủ đến ở đấy để làm công-nghệ gì vậy. Trong vườn hoa xung quanh lồng mặt kính, trông rất đẹp mắt. Nguya trong chuồng nuôi kẻ có trăm đôi.

Lạc-bột nghĩ thầm : không biết người này ở đâu, hay là tự ngoại-quốc đến. *Lạc-bột* đang ngẫn-ngơ nghĩ-ngợi, bỗng thấy một người thông-thinh ở phía xa đi đến. Khi đi đến nơi thì thức là ông mục-sư ở đấy, bạn với *Lạc-bột* đó.

Lạc-bột cái chào mà rằng :

— Ông *Tư-bách-lâm* ơi ! Ông vẫn được mạnh-giỏi đó chứ ?

Ông mục-sư cũng hỏi-han mấy câu, rồi nói :

— San khi tuyết xuống, đường trơn như mỡ, nhưng giá này rất khoan-khoái và vui lòng.

Lạc-bột nói :

— Từ khi *Hải-khắc* đi vắng, ông có tiếp được thư không ?

Ông mục-sư nói :

— Khi hẵn tựu-ngũ có viết thư về, nói hễ bao giờ đi đến đảo *Mã đắc* thì sẽ tại báo tin cho tôi biết. Nếu hẵn đã viết thư cho tôi thì tôi lại nào lại không có thư về thăm hỏi nàng *La lạp*.

Lạc-bột nói :

— Hoặc giả đã có, nhưng tôi không biết. Vừa rồi tôi thấy người ở trong ấy ra, ý chừng người vào yết-kiến ông chủ đó phải không ?

Ông mục-sư nói :

— Phải ! tôi vừa mới ở đấy ra.

Lạc-bột nói :

— Ông chủ đó là ai thế ? có quyền-thuộc gì không ?

Ông mục-sư nói :

— Ông ta góa vợ, chỉ có một thân một mình mà mấy mươi người hầu-hạ. Về trong nhà đẹp lạ, tôi vào đến đấy, tưởng chừng như vào một nơi Bồng-lai tiên-cảnh vậy.

Lạc-bột hỏi :

— Ông ta người thế nào ?

Ông mục-sư nói :

— Người phác-đức lắm xưa nay tôi chưa hề thấy ai được như thế bao giờ. Ông ta cũng đã cho tôi là một người phác-đức vậy.

Lạc-bột nghe nói lấy làm lạ, bảo ông mục-sư rằng :

— Ông ta đã ông thế nào ?

Ông mục sư nói :

— Hôm qua ông ta cho mời, hôm nay tôi mới vào. Vì trước khi tôi viết thư xin phép vào yết-kiến, ông ta nhận lời, hẹn đến hôm nay. Khi tôi vào yết-kiến, kể những tình-hình nghèo-khổ trong làng ta. Nhà thờ sắp đổ, không có tiền tu-tạo. Mùa đông này lắm tuyết, người làng phần nhiều đói-rét, thế mà không được một người nào đứng ra chu-cấp. Trong khi tôi nói, ông ta hình như không thiết nghe, đến khi tôi nói xong thì ông ta bỗng cầm lấy bút mà hỏi rằng: « Tu-tạo nhà thờ hết độ bao nhiêu ? » Tôi nói : « Độ 1.000 bảng. Mới rồi đã được 300 bảng, còn 700 bảng nữa chưa biết trông-cậy vào đâu. Có một nhà đại-thần ở đây quyên được 50 bảng ». Ông ta nói : « Thôi, đừng nói việc ấy vội ! Tôi xin hỏi các người nghèo ở đây, độ bao nhiêu nhà đến nỗi phải đói rét ? » Tôi nói : « Độ 300 nhà, cần được để than mà sưởi thì mỗi nhà hết độ 5 bảng. Chiến nghèm cũng lấy vào số tiền 5 bảng ấy. Tổng cộng 1.500 bảng. Kể cả 700 bảng về tiền phí thổ-mộc làm nhà thờ kia thì thành ra số 2.200 bảng. » Ông ta nghe nói, liền viết một cái ngân-phiếu 2.200 bảng mà trao cho tôi. Tôi giật mình kinh-sợ, quên hết những lời vừa nói lâm-nhâm bấy giờ. Ai ngờ một cái gánh nặng của tôi suốt ngày không biết ngỏ với ai, suốt đêm không thể ngủ yên giấc, mà chỉ mấy câu nói, bỗng gỡ được xong !

Lạc bột nói :

— Nếu vậy thì người ấy thật phúc đức lắm !

Ông mục-sư nói :

— Thế-gian lại còn có ai được như thế ! Ông ta không muốn cho ai biết cái ân-đức ấy. Giao tiền đã tôi làm phúc, đồ tiếng cho tôi, khiến người làng đây không biết cái ơn ấy tự ai làm ra vậy. Cổ nhân có câu rằng : « Phàm chịu ơn quá sâu thì trong rượt gan bình như cỏi mở ». Ngày nay rượt gan tôi mỏ biết đường nào ! Bây giờ chàng hãy về chơi nhà tôi nói chuyện một lúc.

Lạc bột nói :

— Cám ơn người có lòng yêu mà bảo đến chơi, nhưng tôi không thể đến được, vì bỏm nay tôi còn phải về nhà vẽ nốt bức tranh. Bức tranh ấy dài độ 5 thước, là bức tranh « *La-mã chiếm được Anh-luân* » chỉ tôi đã quyết, sẽ đem bức tranh ấy tỉ thi tài với hội mỹ-thuật.

Nói xong, từ biệt quay đi. *Lạc-bột* có sửa riêng một cái gác cao để làm chỗ nghỉ-ngơi và đọc sách. vì ông cụ già suốt ngày chỉ than-thở về sự thất-bại thuở xưa, ngại rất sầu não. *Lạc-bột* không thể chịu được. Còn người em gái thì từ khi xa-cách tỉnh-lang, cũng hàng ngày buồn bã không được vui vẻ, cho nên *Lạc-bột* cứ thả hiềm một mình ở trên nhà gác.

Cái gác ấy một-mặt và không bày-biện gì, kẻ một cái bàn vẽ tại bên cửa sổ. Bên tường có treo những bức tranh mới vẽ : một bức *Thông-mạch-tư* giáo-chủ bị *thích-khách* và một bức *Ước-hàn-vương* bị chàng hiệp-kỳ hiền-*chương*.

Mỗi khi *Lạc-bột* về tới nhà thì tất tìm những việc bảo đại phiền-tạp, nhưng chỉ jo mà tài kém, cho nên thường thất bại, luy vậy vẫn không bỏ nản lòng. Cho đành-giả đói như xưa lắm nữa được, đến phần nhiều thế cả.

Hai bức tranh ấy, *Lạc-bột* đem thi đã hai lần, đến không được dự thưởng, ngày nay vẫn treo lên tường, không tấy lấy làm chê. *Lạc-bột* đã hai lần thất bại, nhưng càng chăm-chỉ, cố sửa bức tranh ấy để cho được hoàn-toàn.

Bấy giờ đang vẽ cái chiến-hạm *La-mã*, khuôn khổ gần đủ, nhưng lòng bỗng nghĩ đâu, hình như vẫn-vơ về mấy câu của ông mục-sư nói trước. Nghĩ thầm : một người giữa kia về ở làng ta, chỉ nhắc tay một cái mà cả làng đều được ấm no, thế thì thần-lực biết dường nào. Lại sực nhớ đến cái ngân-phiếu 50 bảng ở trong tủ *Hải-khắc* chẳng còn ngỏ gì nữa. Nhà đại-phú-nhơ kia, đối với khách qua đường, bỏng tỉnh cờ bằng một món tiền to như thế. Nay cái ngân-phiếu ấy ở trong tay em gái ta. Khi *Hải-khắc* đi, có dặn hễ tìm được người chủ mất cần sẽ đem mà trả lại.

Lạc-bột nghĩ vậy, mới đặt bút mà đi trở xuống, bảo người em gái, mới cái ngân-phiếu của *Hải-khắc*, có lẽ là người ấy tặng cho. Ông cụ già nghe nói định trả lại món tiền ấy thì rất lấy làm không phải, bảo người con gái rằng :

— *La-lạp* con ơi ! một việc quan-trọng như thế, mà sao con không nói với cha. Con gái thì giữ sao được của, con cứ đưa đây cho cha, thế là khỏi bận cho con.

Nàng *La-lạp* nói :

— Thân phụ ơi ! cái này là của chàng *Hải-khắc* để lại con không dám trao cho ai cả.

(Còn nữa)

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN